

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
 ỦY BAN NHÂN DÂN
 QUẬN BÌNH THẠNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bình Thạnh, ngày 09 tháng 9 năm 2010

Số: 5855/QĐ-UBND-QLĐT

lúc: *27/10/2010*
P. KT → *Hà...* *5/2/2009!* → *đi...* *chốt đi để cấp*
PHUT *file và báo cáo về*
QUYẾT ĐỊNH
 Về phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường 24, quận Bình Thạnh (Phần Quy hoạch – Kiến trúc và Giao thông)

SỔ QUY HOẠCH KIẾN TRÚC TP
 ĐẾN Số: 105.2/6/10CWA
 Ngày: 9/10/2010

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Quy hoạch Đô thị số 30/2009/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2009;

Căn cứ Nghị định số 29/2007/NĐ-CP ngày 27/2/2007 của Chính phủ về quản lý kiến trúc đô thị;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị (thay thế Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24/1/2005 của Chính phủ về Quy hoạch xây dựng);

Căn cứ Nghị định số 38/2010/NĐ-CP ngày 07/4/2010 của Chính phủ về quản lý không gian, kiến trúc, cảnh quan đô thị;

Căn cứ Nghị quyết số 33/2008/NQ-CP ngày 31/12/2008 của Chính phủ về việc thực hiện thí điểm thủ tục hành chính trong đầu tư xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 24/QĐ-TTg ngày 06/1/2010 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2025

Căn cứ Quyết định số 21/2005/QĐ-BXD ngày 22/7/2005 của Bộ Xây dựng về ban hành hệ thống ký hiệu bản vẽ trong các đồ án quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Quyết định số 03/2008/QĐ-BXD ngày 31/3/2008 của Bộ Xây dựng ban hành quy định nội dung thể hiện bản vẽ, thuyết minh đối với nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng;



Căn cứ Quyết định số 04/2008/QĐ-BXD ngày 03/4/2008 của Bộ Xây dựng về việc ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia về Quy hoạch xây dựng”;

Căn cứ Công văn số 07/BXD-KTQH ngày 28/01/2010 của Bộ Xây dựng về việc hướng dẫn triển khai Luật Quy hoạch Đô thị;

Căn cứ Quyết định số 93/2008/QĐ-UBND ngày 26/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ, đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn trên địa bàn TP.HCM;

Căn cứ Công văn số 1168/UBND-ĐTMT ngày 23/3/2009 của Ủy ban nhân dân Thành phố về giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận, huyện xem xét phê duyệt các hồ sơ, đồ án quy hoạch chi tiết 1/2000 đã nộp tại Sở Quy hoạch – Kiến trúc thẩm định trước ngày 06/1/2009;

Căn cứ Quyết định số 6788/QĐ-UB-QLĐT ngày 18/12/1998 của Ủy ban nhân dân Thành phố phê duyệt đồ án Quy hoạch chung quận Bình Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 1029/QĐ-UBND ngày 16/3/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung quận Bình Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 7684/QĐ-UBND ngày 16/11/2007 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về việc phê duyệt Nhiệm vụ đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị 1/2000 Khu dân cư phường 24 quận Bình Thạnh;

Căn cứ Văn bản số 1662/KQTD- SQHKT ngày 19/6/2009 của Sở Quy hoạch - Kiến trúc về Kết quả thẩm định Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường 24, quận Bình Thạnh (phần Quy hoạch – Kiến trúc và Giao thông);

Căn cứ Tờ trình số 161/TTr-QLDA ngày 27/7/2010 của Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng Công trình quận Bình Thạnh về trình phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường 24, quận Bình Thạnh (phần Quy hoạch – Kiến trúc và Giao thông);

Xét Báo cáo số 759/BC-QLĐT ngày 27/7/2010 của Phòng Quản lý đô thị về việc thẩm định, phê duyệt Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường 24, quận Bình Thạnh (phần Quy hoạch – Kiến trúc và Giao thông);

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường 24, quận Bình Thạnh (phần Quy hoạch – Kiến trúc và Giao thông), với các nội dung chính như sau:

1. Vị trí, quy mô và giới hạn phạm vi quy hoạch:

- Vị trí: phường 24, quận Bình Thạnh.

- Quy mô khu vực quy hoạch: 56,94 ha, được xác định theo bản đồ hiện trạng 1/2000 do Sở Tài nguyên và Môi trường cung cấp năm 2005.

- Giới hạn phạm vi quy hoạch:

+ Phía Đông: giáp phường 25, phường 26 quận Bình Thạnh, giới hạn bởi đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, rạch Cầu Sơn.

+ Phía Tây: giáp phường 12 – quận Bình Thạnh, giới hạn bởi đường Nguyễn Thiện Thuật.

+ Phía Nam: giáp phường 14, phường 15 – quận Bình Thạnh, giới hạn bởi đường Bạch Đằng, đường Huỳnh Đình Hai.

+ Phía Bắc: giáp phường 12 – quận Bình Thạnh, giới hạn bởi đường Bùi Đình Túy.

2. Lý do và sự cần thiết phải lập đồ án quy hoạch:

Quận Bình Thạnh là một trong những quận trung tâm của Thành phố Hồ Chí Minh, đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành bộ mặt kiến trúc đô thị. Trong số các phường của quận, phường 24 có mật độ cư trú hiện cao, nằm giáp các trục giao thông lớn của đô thị và một phần giáp rạch nên có khả năng thu hút đầu tư xây dựng mới và cải tạo chỉnh trang đô thị trong quá trình nâng cấp hệ thống giao thông và cải tạo rạch.

Tuy nhiên, việc quản lý quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị trên địa bàn phường 24 thời gian qua chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển thực tế và định hướng lâu dài về xây dựng không gian và môi trường đô thị tốt cho dân cư sinh sống và làm việc, về sự đồng bộ của hệ thống hạ tầng kỹ thuật và xã hội. Hiện trạng chỉ tiêu các công trình công cộng trong khu vực rất thấp so với quy chuẩn, thậm chí một số chức năng gần như không có (như: công viên - cây xanh, khu thể dục thể thao, văn hoá, y tế...). Về pháp lý quy hoạch, khu vực phường 24 hiện chưa có quy hoạch chi tiết 1/2000 được phê duyệt.

Như vậy cần thiết phải lập đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 Khu dân cư phường 24 – quận Bình Thạnh để định hướng quy hoạch xây dựng và chỉnh trang đô thị nhằm giải quyết các vấn đề trên trong giai đoạn ngắn hạn (3 – 5 năm tới), nhưng vẫn hướng đến đảm bảo phù hợp với điều chỉnh quy hoạch chung quận Bình Thạnh đến năm 2020.

3. Mục tiêu của đồ án quy hoạch:

Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 Khu dân cư phường 24 quận Bình Thạnh là đồ án nghiên cứu quy hoạch chi tiết xây dựng cải tạo và chỉnh trang khu dân cư hiện hữu trong giai đoạn ngắn hạn. Do đó, đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 nêu trên nhằm các mục tiêu như sau:

- Xác định vị trí và phạm vi quy mô nghiên cứu của đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng.

- Xác định các cơ sở về pháp lý và yêu cầu thực tế để nghiên cứu quy hoạch chi tiết.

- Cập nhật hiện trạng về phát triển dân số, về sử dụng đất và kiến trúc cảnh quan công trình tại khu vực, cập nhật các dự án được duyệt trên địa bàn và các dự án tương lai của thành phố có ảnh hưởng đến khu vực làm cơ sở dữ liệu để nghiên cứu quy hoạch chi tiết.

- Xác định các chỉ tiêu quy hoạch cơ bản (gồm: quy mô dân số; đất đai; cơ cấu sử dụng đất; các chỉ tiêu quy hoạch – kiến trúc chung; định hướng tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị; các lưu ý quan trọng khi thực hiện đồ án...) để cải tạo và chỉnh trang đô thị cho giai đoạn ngắn hạn, nhưng có tính đến khả năng phát triển cho giai đoạn dài hạn phù hợp với điều chỉnh quy hoạch chung của quận. Dù phục vụ cho giai đoạn ngắn hạn nhưng mục tiêu quy hoạch chi tiết vẫn phải đảm bảo yêu cầu phát triển đô thị hiện tại và định hướng lâu dài về xây dựng không gian và môi trường tốt để dân cư sinh sống và làm việc, về sự đồng bộ của hệ thống hạ tầng kỹ thuật và xã hội.

4. Quy mô dân số, cơ cấu sử dụng đất và chỉ tiêu quy hoạch-kiến trúc:

4.1 Quy mô dân số:

- Dân số hiện trạng năm 2005 : 24.233 người.
- Dân số dự kiến giai đoạn 2010 – 2012 : 24.500 người.
- Dân số dự kiến giai đoạn 2020 : 26.000 người.

4.2 Cơ cấu sử dụng đất:

Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng Phường 24 được tính toán quy mô dân số, các chỉ tiêu quy hoạch và dự kiến xây dựng cho giai đoạn ngắn hạn (đến 2010 – 2012), chủ trương không quy hoạch công viên cây xanh và công trình công cộng lên khu vực dân cư ổn định. Tuy nhiên, một số chỉ tiêu quy hoạch dài hạn (được xác định trong điều chỉnh quy hoạch chung) phải được xác định và tính toán chung trong giai đoạn ngắn hạn cụ thể:

- Đất dành cho các trục giao thông chính liên phường, liên quận (như: đường Phan Chu Trinh dự phóng, các tuyến đường đối nội dự phóng quan trọng...)

- Đất hành lang bờ rạch (trong đó bố trí đường ven rạch).

Bảng cân bằng đất đai (đến năm 2012)

STT	Loại đất	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)
I	Đất đơn vị ở	50,73	89,09
1.	Đất nhóm ở (gồm: đất dân cư hiện hữu cải tạo, đất dân cư hiện hữu cải tạo kết hợp xây dựng mới, đất dân cư xây dựng mới, đất dân cư phức hợp)	37,74	66,28
2.	Đất công trình dịch vụ cấp đơn vị ở (gồm hành chính, y tế, giáo dục, thương mại, dịch vụ, văn hóa..)	1,62	2,85

3	Đất cây xanh	2,14	3,76
4.	Đất giao thông đối nội	9,16	16,09
5	Đất khác (gồm đất công trình công cộng ngoài khu ở, đất tôn giáo...)	0,88	1,55
II	Đất ngoài đơn vị ở	4,73	9,48
1	Đất giao thông đối ngoại	3,39	5,95
2	Đất hành lang bờ rạch, rạch	1,9	3,34
3	Đất tiểu thủ công nghiệp	0,04	0,07
	Tổng cộng	56,94	100

Nội dung về định hướng các phân khu chức năng như sau:

a. Khu dân cư:

Hiện trạng phường 24 quận Bình Thạnh có mật độ dân số cao, hình thức kiến trúc chủ yếu là nhà liên kế phố, nhiều khu ở không đủ chuẩn, phải kêu gọi đầu tư, xây dựng thành cụm công trình phức hợp hoàn chỉnh theo hướng tăng tầng cao, giảm mật độ xây dựng. Cụ thể về quy hoạch tổng mặt bằng sử dụng đất, khu dân cư phường 24 có thể phân thành 3 nhóm như sau:

- Nhóm ở 1: có quy mô diện tích khoảng 8,66ha được giới hạn bởi các trục giao thông chính: đường Phan Chu Trinh (dự phóng), đường Bùi Đình Túy, đường Nguyễn Thiện Thuật, đường Huỳnh Đình Hai; trong đó trục Phan Chu Trinh là khu vực có chức năng sử dụng phức hợp, chú trọng yếu tố cảnh quan đô thị, khuyến khích kết hợp xây dựng và xây dựng các công trình cao tầng.

- Nhóm ở 2: có quy mô diện tích khoảng 26,5ha được giới hạn bởi : đường Phan Chu Trinh (dự phóng), đường Bùi Đình Túy, rạch Long Vân, rạch Cầu Sơn; trong đó trục Phan Chu Trinh là khu vực có chức năng sử dụng phức hợp, chú trọng yếu tố cảnh quan đô thị, khuyến khích kết hợp xây dựng và xây dựng các công trình cao tầng.

- Nhóm ở 3: có quy mô diện tích khoảng 21,78ha được giới hạn bởi: đường Bạch Đằng, đường Xô Viết Nghệ Tĩnh, rạch Long Vân, rạch Cầu Sơn. Các công trình thương mại – dịch vụ được bố trí dọc theo trục Bạch Đằng, Xô Viết Nghệ Tĩnh, các khu vực phía trong theo hướng chỉnh trang và sắp xếp lại các công trình, hình thành các khu đô thị cải tạo. Xây dựng mới các khu nhà ở chung cư cao tầng (dạng bóc lổm) ở những khu đất trống, các khu xưởng công nghiệp di dời, các khu nhà ở không đủ chuẩn.

b. Đất công trình công cộng:

Công trình dịch vụ công cộng trong khu vực chủ yếu phục vụ khu ở, nhưng quy mô hiện hữu không đáp ứng đủ nhu cầu của dân cư, thiếu nhất là trường học. Tuy nhiên quỹ đất dự kiến để xây dựng công trình công cộng tại

phường 24 không thể đảm bảo theo tiêu chuẩn trong giai đoạn đầu do hiện trạng dân cư dày đặc, ổn định. Đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng giai đoạn ngắn hạn xác định quy mô các công trình công cộng theo ranh hiện hữu đang sử dụng, từng bước mở rộng quỹ đất cho phù hợp với quy mô chức năng, đồng thời đề xuất chuyển đổi mục đích sử dụng một số khu đất có chức năng không phù hợp.

c. Đất cây xanh:

Hiện trạng đất cây xanh phường 24 rất thấp, đồng thời khả năng tạo quỹ đất cây xanh từ các dự án bóc lõm cải tạo khu ở lụp xụp cũng khó khả thi trong giai đoạn đầu, từ đó khai thác chỉ tiêu cây xanh từ quỹ đất dọc theo hành lang bờ rạch Cầu Sơn, rạch Long Vân và dọc theo các trục đường chính sẽ mở rộng đúng lộ giới và các tuyến hẻm dự phóng bằng cách tận dụng bố trí trồng cây xanh trên vỉa hè, bố trí vườn hoa tại các tiểu đảo giao thông và tại các khu đất trống.

d. Đất giao thông:

Giai đoạn đầu, quy hoạch hệ thống hẻm theo hiện trạng trong các khu dân cư với lộ giới xác định theo Quyết định số 88/2007/QĐ-UBND ngày 04/7/2007 của Ủy ban nhân dân Thành phố quy định về lộ giới và quản lý đường hẻm trong các khu dân cư hiện hữu trên địa bàn thành phố.

Về định hướng quy hoạch:

- Giữ nguyên hành lang bảo vệ bờ rạch từ cầu Bùi Đình Túy đến hẻm 125 Bùi Đình Túy: 17m, đoạn còn lại theo Quyết định 150/2004/QĐ-UBND của UBNDTP: 20m.

- Căn cứ Công văn số 906/TTg-KTN ngày 02/6/2010 của Thủ tướng Chính phủ và Văn bản số 2744/UBND-ĐTMT ngày 14/6/2010 về điều chỉnh quy hoạch đường sắt nối cảng Cát Lái và các tuyến đường bộ trên cao số 2 và số 4, dự kiến quy hoạch tuyến đường trên cao dọc trục Phan Chu Trinh và tuyến metro dọc trục Xô Viết Nghệ Tĩnh.

- Quy hoạch mở đường Phan Chu Trinh nối dài (lộ giới 25m) và 02 đường lộ giới 12m ven rạch Cầu Sơn và Long Vân thuộc hành lang bờ rạch.

- Quy hoạch mở các tuyến đường nội khu như: mở hẻm hiện hữu song song đường Bùi Đình Túy thành đường 12m nối từ rạch Cầu Sơn đến đường Phan Chu Trinh, Nguyễn Thiện Thuật; các tuyến đường nội bộ (lộ giới 12m) trên cơ sở mở rộng các hẻm hiện hữu.

4.3. Chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc:

Các chỉ tiêu quy hoạch - kiến trúc cơ bản (giai đoạn đến 2012) cho đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 Khu dân cư phường 24 như sau:

STT	Nội dung chỉ tiêu	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
1	Diện tích đất	ha	56,94
2	Dân số dự kiến	người	24.500
3	Mật độ xây dựng	%	
	+ Khu ở		35 ÷ 60
	+ Khu công trình công cộng		25 ÷ 40
	+ Công viên cây xanh - thể dục thể thao		5 ÷ 10
4	Hệ số sử dụng đất toàn khu	lần	0,5 ÷ 5
5	Tầng cao xây dựng	tầng	- Tối thiểu: 2 - Tối đa: 30
6	Chỉ tiêu sử dụng đất dân dụng:	m ² /người	20,71
	+ Đất đơn vị ở	m ² /người	15,4
	+ Đất công trình dịch vụ đô thị (đất công trình công cộng cấp khu ở)	m ² /người	0,66
	+ Đất cây xanh	m ² /người	0,87
	+ Đất giao thông đối nội	m ² /người	3,74
	+ Đất khác (đất công trình công cộng ngoài khu ở, đất tôn giáo...)	m ² /người	0,36
7	Chỉ tiêu hạ tầng kỹ thuật		
	+ Tiêu chuẩn cấp nước	l/người/ngày đêm	150 ÷ 200
	+ Tiêu chuẩn thoát nước	l/người/ngày đêm	150 ÷ 200
	+ Tiêu chuẩn cấp điện	kWh/người/năm	1500 ÷ 2000
	+ Tiêu chuẩn rác thải	kg/người/ngày	1,0 ÷ 1,5

5. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan và thiết kế đô thị:

5.1. Tổ chức không gian kiến trúc cảnh quan:

Quy hoạch các khu vực đô thị dọc theo các trục đường chính như: Xô Viết Nghệ Tĩnh (30m), đường Bạch Đằng (30m), đường Đinh Bộ Lĩnh (25m), đường Bùi Đình Túy (20m), đường Huỳnh Đình Hai (16m) là khu vực chú trọng khai thác cảnh quan đô thị. Trên các tuyến đường trên, tập trung các công trình trung tâm thương mại – dịch vụ và cao ốc văn phòng khang trang và hoàn chỉnh, tạo nên động lực phát triển và sự sầm uất cho khu vực.

5.2. Thiết kế đô thị:

- Phân vùng về kiến trúc cảnh quan khu vực kèm theo các hướng dẫn về kiến trúc xây dựng công trình và thiết kế đô thị (như bố cục và diện tích lô đất, dân số dự kiến, quy mô công trình, hệ số sử dụng đất, tầng cao tối đa – tối thiểu, mật độ xây dựng, màu sắc...). Giai đoạn đầu tập trung nghiên cứu các tuyến đường chính như Xô Viết Nghệ Tĩnh, Bạch Đằng, Đinh Bộ Lĩnh.

- Quy định về chỉ giới đường đỏ, chỉ giới xây dựng đối với các tuyến đường.
- Nội dung thiết kế đô thị theo thực hiện theo Điều 32 - Luật Quy hoạch Đô thị số 30/2009/QH12 được Quốc hội thông qua ngày 17/6/2009.

6. Các điểm lưu ý khi quản lý quy hoạch theo đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000 và triển khai nghiên cứu hạ tầng kỹ thuật:

Cần rà soát, đánh giá kỹ hiện trạng sử dụng đất và hiện trạng kiến trúc để đề xuất địa điểm và quy mô các dự án bóc lõm, chỉnh trang đô thị để xây dựng mới các khu chung cư cao tầng và công trình phức hợp hiện đại, khang trang nhằm cải tạo bộ mặt đô thị, giảm mật độ xây dựng, tăng các chỉ tiêu cây xanh, công trình công cộng...

- Trong quá trình thực hiện, việc thay đổi cơ cấu sử dụng đất được điều chỉnh theo Quyết định 84/2008/QĐ-UBND ngày 11/12/2008 của Ủy ban nhân dân Thành phố về ban hành quy trình điều chỉnh cục bộ quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tỷ lệ 1/2000 tại thành phố Hồ Chí Minh.

- Xem xét, thỏa thuận chỉ tiêu quy hoạch cho các dự án đầu tư xây dựng tỷ lệ 1/500 phải trên cơ sở xem xét tổng thể, phù hợp với quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/2000.

- Việc xác định địa điểm, diện tích trường học phải trên cơ sở kết hợp với Quyết định số 8592/QĐ-UB ngày 18/11/2008 của Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh về phê duyệt đề án quy hoạch chi tiết địa điểm trường học ngành giáo dục đào tạo trên địa bàn quận Bình Thạnh đến năm 2020.

- Khi quản lý, thực hiện quy hoạch của đồ án, phải có sự gắn kết với các quy hoạch ngành được duyệt trong thời gian sắp tới trên địa bàn quận Bình Thạnh.

- Đề nghị Viện Quy hoạch Xây dựng trong quá trình triển khai phần hạ tầng kỹ thuật:

- + Tiếp tục hoàn tất, trình thẩm định, phê duyệt phần hạ tầng kỹ thuật của đồ án Quy hoạch chi tiết xây dựng 1/2000.

- + Lấy ý kiến của Sở Giao thông vận tải về thông số kỹ thuật liên quan mặt cắt, kết nối giao thông, tĩnh không cầu, tiến độ thực hiện... các tuyến giao thông dự phóng như: đường Phan Chu Trinh nối dài, đường nối Phường 24 với các phường xung quanh; về phạm vi rạch được san lấp như, mép bờ cao quy hoạch và ranh mốc hành lang bảo vệ bờ rạch Long Vân và Cầu Sơn; về hướng tuyến và hành lang an toàn tuyến đường trên cao và metro.

Điều 2.

1. Giao Phòng Quản lý đô thị: Căn cứ nội dung tổ chức thực hiện trong quyết định phê duyệt đồ án quy hoạch chi tiết, tiến hành triển khai quản lý quy hoạch theo quy định. Phối hợp hướng dẫn cho Ủy ban nhân dân phường 24 trong công tác công bố công khai quy hoạch và xây dựng kế hoạch tổ chức cắm mốc ngoài thực địa.

2. Giao Phòng Tài nguyên và Môi trường: Cập nhật nội dung đồ án quy hoạch được duyệt vào quy hoạch kế hoạch sử dụng đất, tham mưu Ủy ban nhân dân Quận các giải pháp khai thác đất hiệu quả.

3. Giao Ủy ban nhân dân phường 24 công bố quy hoạch tại Ủy ban nhân dân phường trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày Quyết định này được phê duyệt. Hình thức công bố công khai thực hiện theo Luật Quy hoạch.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Quận, Trưởng Phòng quản lý đô thị Quận, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận, Trưởng Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận, Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường 24, Giám đốc Ban Quản lý dự án Đầu tư và Xây dựng Công trình quận Bình Thạnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận : *h2*

- Như điều 4;
- UBND TP (để báo cáo);
- Sở QH-KT, Sở XD, Sở TN-MT, Sở GTVT;
- BT, các PBT/Q;
- CT, P.CT UBND/Q (đ/c Song Hà);
- VP: CVP, TH (đ/c Thảo);
- Viện QH XD;
- Lưu: VT-TH.



Nguyễn Thị Thu Hà

